CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN RHB VIỆT NAM
Số: ..35../2021/ CV-RHBSVN

V/v: "Giải trình biến động lợi nhuận sau thuế TNDN giữa báo cáo tài chính năm 2020 đã kiểm toán và báo cáo tài chính năm 2019 đã kiểm toán"

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh phúc
****

Hà Nội, ngày 15 tháng 03 năm 2021

Kính gửi:

- **Ủy ban Chứng khoán Nhà nước**
- **Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM**
- **Sở Giao dịch Chứng khoàn Hà Nội**
- **Ủy ban giám sát tài chính Quốc gia**

Công ty TNHH Chứng Khoán RHB Việt Nam (RHBSVN) xin gửi tới Quý Ủy bản, Quý Sở lời chào trân trọng!

Thực hiện Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, Công ty TNHH Chứng Khoán RHB Việt Nam xin giải trình biến động lợi nhuận sau thuế TNDN giữa báo cáo tài chính năm 2020 đã kiểm toán và báo cáo tài chính năm 2019 đã kiểm toán. Cụ thể số liệu như sau:

STT	Chỉ tiêu	Báo cáo tài chính năm đã kiểm toán		Biến động
		2020	2019	(%)
1	Doanh thu	12,388,207,635	12,583,729,008	(1.55%)
2	Chi phí	18,310,757,477	11,705,393,556	56.43%
3	Thuế TNDN	-	797,803,755	(100.00%)
3	Lợi nhuận sau thuế	(5,922,549,842)	80,531,697	(7454.31%)

Đơn vị tính: Đồng

Nguyên nhân biến động:

Do tổng chi phí năm nay 2020 tăng so với cùng kỳ năm ngoái 2019 là 56.43% chủ yếu là tăng chi phí tiền lương của ban giám đốc. Chi tiết phần chi phí như sau:

Chỉ tiêu	Báo cáo tài chính năm đã kiểm toán		Chênh lệch
	2020	2019	
1	2	3	4
1. Doanh thu	**12,388,207,635**	**12,583,729,008**	**(1.55%)**
Trong đó			
+ Doanh thu hoạt động môi giới chứng khoán	62,608,943	30,962,840	102.21%
+ Doanh thu khác	12,325,598,692	12,552,766,168	(1.81%)
2. Chi phí hoạt động kinh doanh	**2,744,370,123**	**2,746,405,255**	**(0.07%)**
Trong đó:			
Chi phí môi giới chứng khoán	121,273,513	129,479,529	(6.34%)
Chi phí lưu ký chứng khoán	9,062,145	10,597,195	(14.49%)
Chi phí thuê sử dụng tài sản	1,037,710,756	920,809,704	12.70%
Chi phí lương và các khoản khác theo lương	1,464,384,124	1,613,862,453	(9.26%)
Chi phí khấu hao TSCĐ	24,000,000	4,000,000	500.00%
Chi phí khác	87,939,585	67,656,374	29.98%
3. Chi phí quản lý doanh nghiệp	**15,346,292,134**	**8,899,865,469**	**72.43%**
Trong đó:			
Chi phí lương và các khoản khác theo lương	11,525,164,172	6,325,200,179	82.21%
Chi phí khấu hao thiết bị	260,453,631	71,092,372	266.36%
Chi phí dịch vụ ngoài	2,033,245,314	1,529,485,722	32.94%
Chi phí đồ dùng văn phòng	457,046,589	345,137,112	32.42%
Thuế và lệ phí	73,231,183	64,668,293	13.24%
Chi phí khác	997,151,245	564,281,791	76.71%

Trên đây là giải trình biến động lợi nhuận sau thuế TNDN giữa báo cáo tài chính năm 2020 đã kiểm toán và báo cáo tài chính năm 2019 đã kiểm toán của Công ty TNHH Chứng Khoán RHB Việt Nam. Công ty xin báo cáo để Quý Ủy ban chứng khoán Nhà Nước và Quý Sở.

Công ty TNHH Chứng Khoán RHB Việt Nam trân trọng cảm ơn!

Nơi gửi:

- Như trên
- Lưu công ty

TỔNG GIÁM ĐỐC

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN CHỨNG KHOÁN RHB VIỆT NAM

Lee Ming How